

Số: 514/2023/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 16 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 37 ngày 25 tháng 3 năm 2014 tại UBND xã Giao Hà, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 495/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2023 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu:

- Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1988,

- Anh Bùi Văn A, sinh năm 1988,

Cùng địa chỉ: phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 11 năm 2023, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn A và chị Nguyễn Thị B đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh A và chị B có hai con chung, gồm các cháu: Bùi Nguyễn Thiên D, sinh ngày 04/02/2015 và Bùi C, sinh ngày 15/7/2021. Anh, chị thỏa thuận giao cháu D và cháu C cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng, anh A tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung là 10.000.000 đồng/01 tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị B và anh A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn A và chị Nguyễn Thị B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh A và chị B có hai con chung, gồm các cháu: Bùi Nguyễn Thiên D, sinh ngày 04/02/2015 và Bùi C, sinh ngày 15/7/2021. Anh, chị thỏa thuận giao cháu D và cháu C cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng, anh A tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung là 10.000.000 đồng/01 tháng kể từ tháng 11/2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Bùi Văn A và chị Nguyễn Thị B tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn, dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/0044248 ngày 07/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh A và chị B đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận Bắc Từ Liêm;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quang